

Ngày 31/12/2025	4,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.2%	-4.8%	-1.0%

2025	
ROE	3.4%
	+/- YoY ▲ 1.8%

Q4/25	
DT thuần	429
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 302 ▲ 238%
	YoY ▼ 103 ▼ 19.4%

2025	
DT thuần	1,143
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 473 ▼ 29.3%

Q4/25	
LN gộp	77.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 3.70 ▲ 5.0%
	YoY ▼ 127 ▼ 62.1%

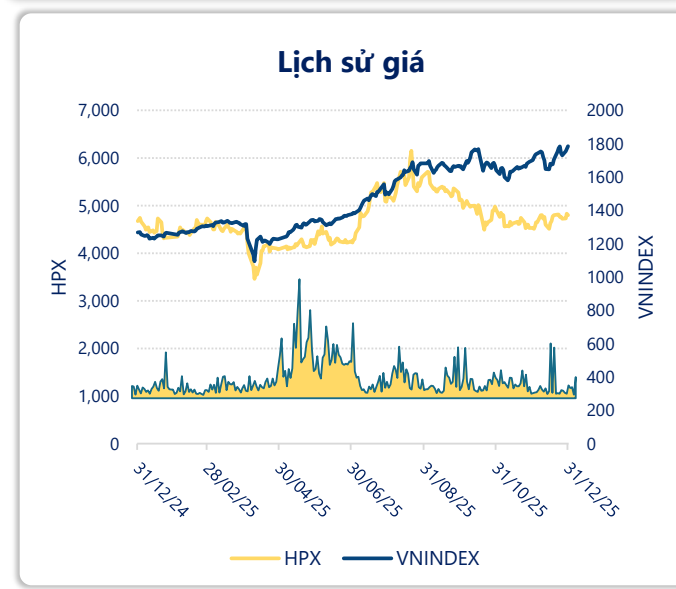
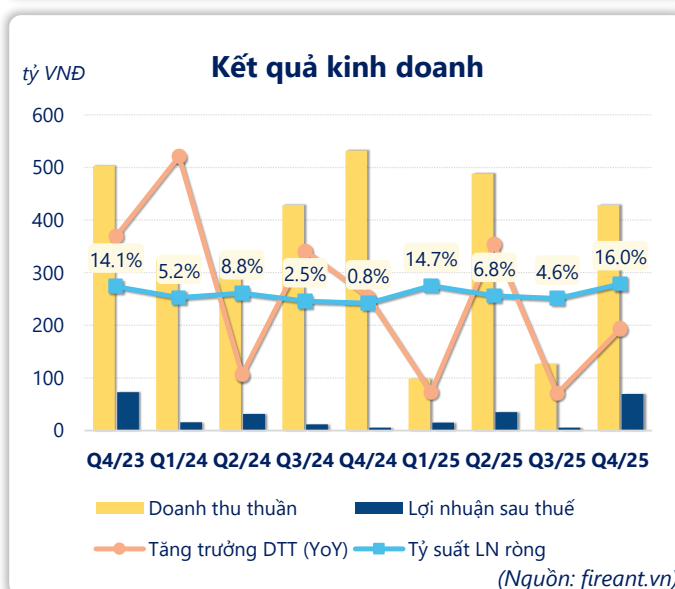
2025	
LN gộp	346
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 173 ▼ 33.2%

Q4/25	
LN thuần	89.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 55.8 ▲ 166%
	YoY ▲ 63.5 ▲ 244%

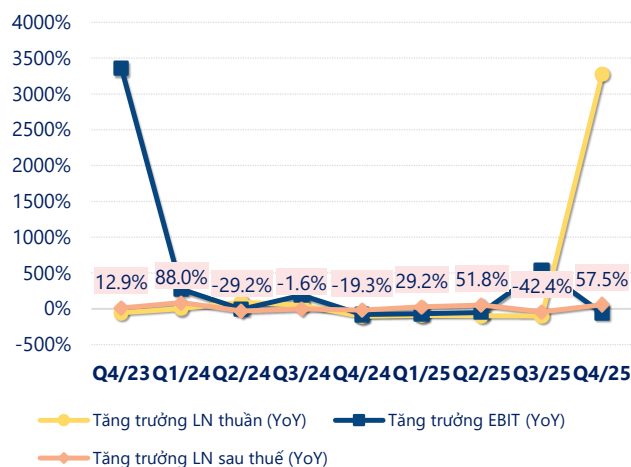
2025	
LN thuần	201
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 106 ▲ 111%

Q4/25	
LN sau thuế	69.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 64.0 ▲ 1127%
	YoY ▲ 64.0 ▲ 1127%

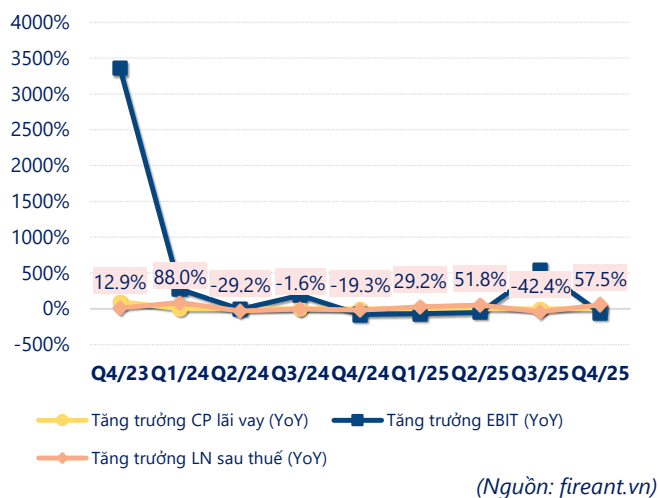
2025	
LN sau thuế	126
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 64.5 ▲ 104%



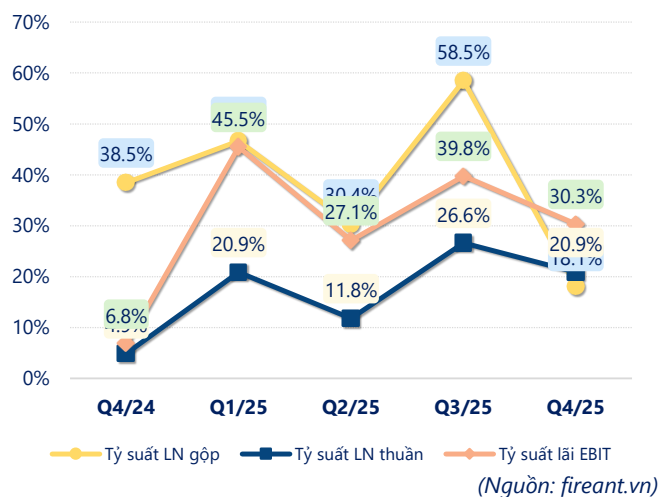
Tăng trưởng lợi nhuận



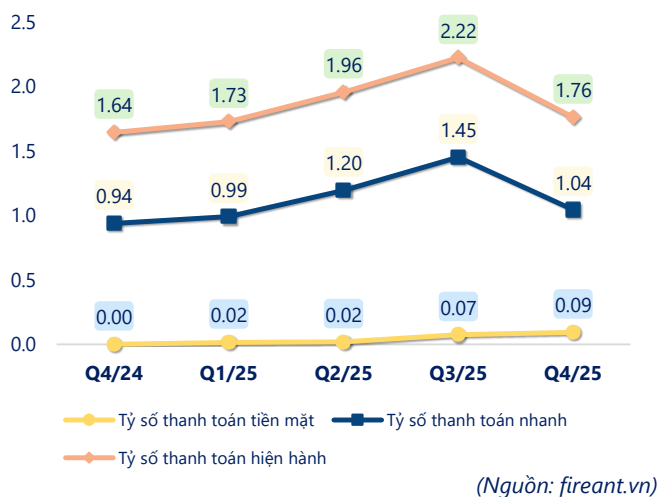
Tăng trưởng chi phí



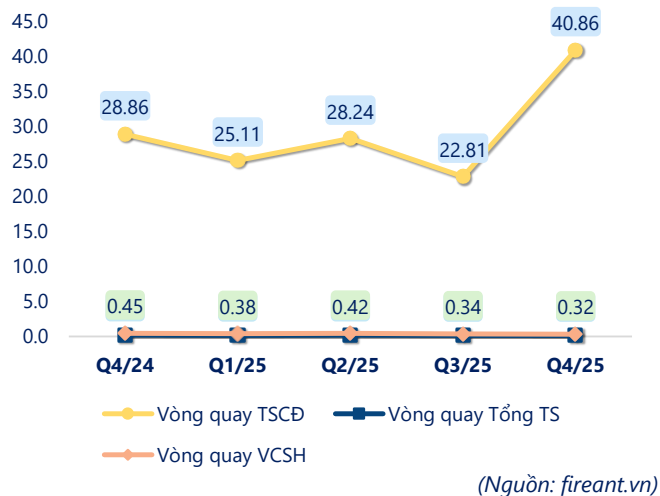
Tỷ suất lợi nhuận



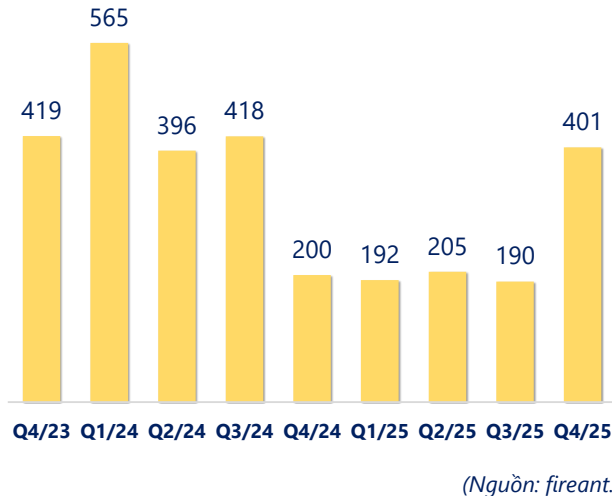
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	429	532	-19.4%	1,143	1,616	-29.3%
Giá vốn hàng bán	351	327	7.4%	796	1,097	-27.4%
Lợi nhuận gộp	77.7	205	-62.1%	346	519	-33.2%
Doanh thu HĐTC	50.1	34.9	43.6%	94.1	61.5	53.0%
Chi phí TC	34.4	107	-67.8%	175	273	-35.9%
Chi phí lãi vay	33.9	12.2	178%	174	103	68.5%
LN trong công ty LKLD	-0.10	0.00		-0.10	0	
Chi phí bán hàng	1.06	43.1	-97.5%	2.35	109	-97.8%
Chi phí QLDN	2.79	63.4	-95.6%	61.4	102	-40.0%
LN thuần từ HĐKD	89.5	26.0	244%	201	95.3	111%
Lợi nhuận khác	6.60	-1.99	431%	-17.7	12.2	-245%
LN trước thuế	96.1	24.0	300%	184	107	71.0%
Lợi nhuận sau thuế	69.7	5.68	1127%	126	61.5	104%
LNST của CĐ cty mẹ	68.7	4.38	1468%	122	57.4	112%

(Nguồn: fireant.vn)

